|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****HUYỆN SƠN ĐỘNG** | **CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của Phòng Dân tộc huyện Sơn Động**

*(Kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND ngày tháng năm 2022*

*của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Động)*

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

a) Phòng Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của UBND huyện và theo quy định của pháp luật.

b) Phòng dân tộc có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân tộc.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình UBND huyện

a) Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của UBND huyện:

Quy hoạch, kế hoạch phát triển và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn;

Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc cho Phòng Dân tộc huyện và UBND cấp xã;

Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Dân tộc huyện.

b) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch UBND huyện các văn bản về lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình, chính sách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác dân tộc.

4. Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ ổn định cuộc sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số do cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo. Theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc. Tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn.

5. Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của huyện theo hướng dẫn của tỉnh; đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc, lao động, sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

6. Tham mưu UBND huyện xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển và các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trình cấp thẩm quyền phê duyệt; rà soát, kiểm tra, lập hồ sơ về việc công nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành, gửi Ban Dân tộc để tổng hợp, thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

7. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn.

8. Kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án, chính sách và các quy định của pháp luật về công tác dân tộc; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công của UBND huyện.

9. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và Ban Dân tộc về tình hình, kết quả triển khai công tác dân tộc trên địa bàn.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Dân tộc theo quy định của pháp luật và theo phân công của UBND huyện.

11. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng Dân tộc theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của UBND huyện.

12. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân tộc đối với chức danh công chức được giao phụ trách về lĩnh vực dân tộc thuộc UBND cấp xã.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của UBND huyện hoặc theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Tổ chức và biên chế**

1. Tổ chức

 Phòng Dân tộc có Trưởng phòng; 01 Phó Trưởng phòng và 02 công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ.

a)Trưởng phòng Dân tộc chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ các hoạt động của Phòng Dân tộc;

b) Phó Trưởng phòng Dân tộc giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng Dân tộc;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định.

2. Biên chế

a) Biên chế công chức của Phòng Dân tộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Dân tộc phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ quy định này, Trưởng phòng Dân tộc có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Phòng để tổ chức thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung quy định này phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật./.